

Bản tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH - KINH TẾ

- ☒ Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ
- ☐ Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG
- ☐ Tin KINH TẾ VIỆT NAM
- ☐ Tin KINH TẾ QUỐC TẾ





NỘI DUNG CHÍNH

Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- Tổng quan thị trường
- Đồ thị một số chỉ báo phổ biến



Tin TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

- Năm 2024, ngành ngân hàng còn đối mặt với nhiều thách thức
- 7 Điểm nhấn ngành ngân hàng năm 2023
- Tăng tốc giải ngân, tới 20/12 tăng trưởng tín dụng đạt 10,85%

Tin KINH TẾ VIỆT NAM

- Vốn FDI đăng ký mới tăng 32%, vốn giải ngân lập kỷ lục
- Loạt chính sách kinh tế mới hiệu lực từ tháng 1/2024

Tin KINH TẾ QUỐC TẾ

- Cần thêm động lực cho kinh tế toàn cầu
- Thương mại Trung Quốc ổn định trong giai đoạn cuối năm

Bảng chỉ số

(Thứ Tư, ngày 27/12/2023)



Chứng khoán

VN - INDEX	1,122.25	↑	0.41%
HNX - INDEX	231.26	↑	0.79%
DOWN JONES INDUS	37,545.33	↑	0.43%
EURO STOXX 50 PR	4,521.47		0.00%
CSI 300 INDEX	3,324.79	↓	-0.68%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	79.500	↑	1.40%
Quốc tế (USD/Oz)	2,067.0	↑	0.59%

Tỷ giá (USD/VND cập nhật 08h30)

USD/VND (BQ LNH)	23.885	↑	0.06%
DXV	101.47	↓	-0.23%
EUR/USD	1.1038	↑	0.17%
USD/JPY	142.68	↑	0.28%
USD/CNY	7.1428	↑	0.09%

Hàng hóa

Dầu thô WTI (USD/th)	75.30	↑	2.23%
----------------------	-------	---	-------

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG



- Chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0.23%, xuống mốc 101.47. Đồng USD giảm vào phiên giao dịch vừa qua, khi các nhà đầu tư chờ đợi những thông tin mới về thời điểm FED có thể bắt đầu cắt giảm lãi suất khi lạm phát giảm gần về mục tiêu 2% của Ngân hàng trung ương Mỹ.



- Ở diễn biến ngược lại, EUR tăng 0.20%, đạt mức 1.1045 USD, mức cao nhất kể từ ngày 10/8. Đồng tiền chung này đã tăng từ mức thấp nhất trong 20 năm là 0.9528 USD vào ngày 26/9/2022 và đang trên đà tăng 3.08% trong năm nay.



- Giá dầu thô WTI của Mỹ tăng 2.7% lên 75.6 USD. Giá dầu thô tăng mạnh hơn 2% khi các cuộc tấn công vào tàu ở Biển Đỏ tiếp diễn, làm dấy lên lo ngại về sự gián đoạn vận chuyển và hy vọng hạ lãi suất có thể thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và nhu cầu nhiên liệu.

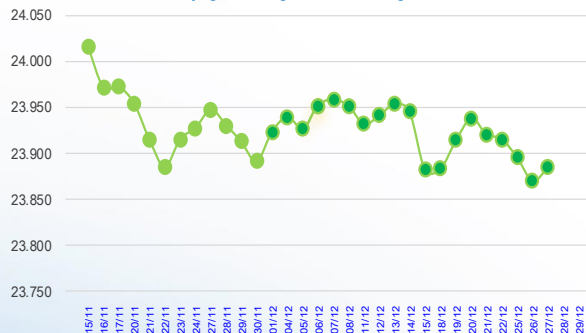


- Giá vàng giao ngay tăng 0.3% lên 2,058.17 USD/ounce. Giá vàng đã tăng nhẹ nhờ USD và lợi suất trái phiếu chính phủ Mỹ suy yếu trước triển vọng FED sẽ hạ lãi suất trong 2024.

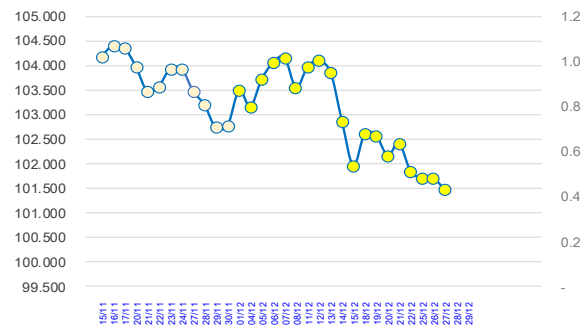
ĐỒ THỊ MỘT SỐ CHỈ BÁO PHỔ BIẾN



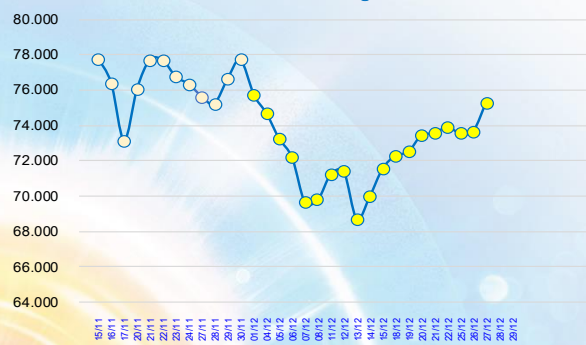
Tỷ giá trung tâm - Tháng 12/2023



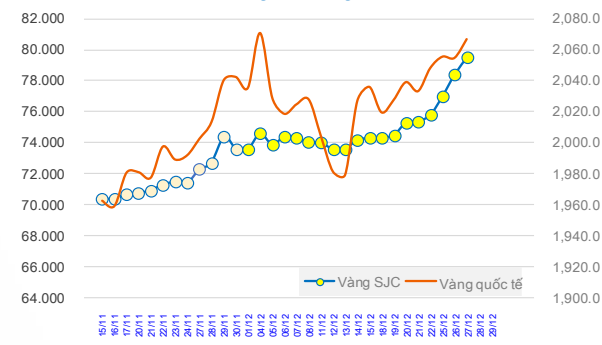
Chỉ số DXY - Tháng 12/2023



Giá dầu thô - Tháng 12/2023



Giá vàng - Tháng 12/2023



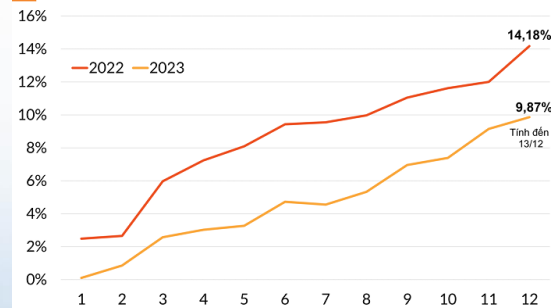
Năm 2024, ngành ngân hàng còn đối mặt với nhiều thách thức



Giới chuyên gia nhận định, ngành ngân hàng (NH) sẽ đối mặt với nhiều thách thức trong 2024. Theo các chuyên gia, nợ xấu (NX) 2024 tiếp tục "đe nặng lên vai" các NH, làm gia tăng áp lực về trích lập dự phòng. Đặc biệt là vấn đề NX khi Thông tư 02 quy định v/v tổ chức tín dụng (TCTD), chi nhánh NH nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn không còn hiệu lực vào 30/6/2024. Vì vậy, NX tiếp tục "đe nặng lên vai" các NH, làm gia tăng áp lực về trích lập dự phòng, bào mòn lợi nhuận. PGS.TS Đinh Trọng Thịnh cho rằng, thời gian qua dù ngành NH có những bước đệm trong việc trích lập dự phòng cho các khoản nợ cơ cấu và giảm cho vay vào các lĩnh vực rủi ro nhưng đến khi Thông tư 02 hết hiệu lực thì các khoản nợ đang được cơ cấu sẽ về đúng nhóm phân loại nợ và có thể NX xuất hiện nhiều hơn. Điều này đòi hỏi các NH phải xuất quỹ dự phòng để xử lý NX, lợi nhuận NH vì thế cũng sẽ bị bào mòn. MBS nhận định áp lực trích lập trong 2024 sẽ có sự phân hóa rõ rệt giữa các NH. Theo đó, những NH đã gia tăng trích lập trong 2023 và đưa chất lượng tài sản về mức thấp có thể sẽ có nhiều dư địa để xử lý và có lợi thế tăng trưởng lợi nhuận cao hơn. MBS dự báo tăng trưởng tín dụng sẽ đạt 13-14% trong 2024 cùng với tỷ lệ thu nhập lãi thuần (NIM) được cải thiện nhờ duy trì môi trường lãi suất (LS) thấp. Qua đó, giúp lợi nhuận sau thuế của hầu hết các NH lạc quan trong 2024, dự báo tăng trưởng ở mức **↑25,1%**.

7 Điểm nhấn ngành ngân hàng năm 2023

Tăng trưởng tín dụng 12 tháng đầu năm 2023* so với 2022



Nguồn: Minh Quang tổng hợp từ NHNN. * tính đến 13/12/2023.

Trong bối cảnh kinh tế (KT) khó khăn, khả năng hấp thụ vốn yếu, tăng trưởng tín dụng (TTTD) đã có bước khởi đầu chậm chạp từ đầu năm. Theo số liệu mới nhất của Ngân hàng Nhà nước (NHNN), TTTD toàn nền KT tính đến 13/12 đạt 9,87%. Con số này cách khá xa với mục tiêu tăng trưởng cả năm (14%) được đề ra vào đầu năm. Cuối năm 2023, mặt bằng LS huy động tại các NH xuống mức thấp kỷ lục, LS tại nhiều kỳ hạn thấp hơn sv thời điểm trong dịch Covid-19. Xu hướng giảm LS huy động tại các NH diễn ra từ cuối tháng 2 khi nhà điều hành đã đi ngược với xu hướng LS trên thế giới. Diễn biến tỷ giá trong Q.III trở lại đây có phần tương đồng với giai đoạn cuối năm trước khi tỷ giá trong nước đã giảm mạnh trở lại sau những nhịp tăng trong nhiều tháng trước đó, với khởi phát đến từ môi trường quốc tế giúp hạ nhiệt tâm lý trên thị trường. Sau khoảng 15 tuần không phát sinh nghiệp vụ trên thị trường mở, ngày 21/9, NHNN đã tái khởi động kênh hút tiền bằng việc phát hành tín phiếu. Trong 2023, NH không còn dễ kiếm tiền như những năm trước khi phải đối mặt với cầu tín dụng thấp, chi phí tín dụng cao và rủi ro gia tăng NX. Lợi nhuận NH đã cho thấy xu hướng sụt giảm sv cùng kỳ 2022. Về mặt định giá, theo số liệu từ WiGroup, P/B của ngành NH tính đến thời điểm 26/10/2023 ở mức 1,47 lần, tiệm cận với vùng trung bình 10 năm.

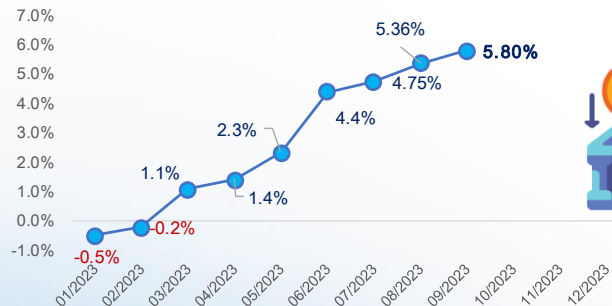
Tăng tốc giải ngân, tới 20/12 tăng trưởng tín dụng đạt 10,85%



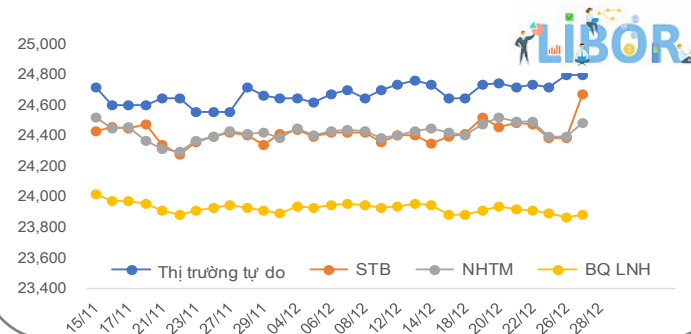
Theo thông tin từ VTV, sau các chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ và nỗ lực của ngành NH, tính đến 20/12, tín dụng **▲10,85%** sv thời điểm cuối năm 2022. Mức tăng này hiện vẫn thấp hơn sv cùng kỳ 2022 nhưng đã có sự cải thiện đáng kể sv tháng trước. Chỉ trong 20 ngày của tháng 12, TTTD **▲1,7 điểm %**, #202.700 tỷ đồng được bơm ra nền KT. Nếu lấy mốc là ngày 13/12 (7 ngày trước), TTTD đã **▲0,98 điểm %**, #116.900 tỷ đồng vốn được bơm ra. Có thể thấy, càng về cuối năm, tốc độ giải ngân tín dụng càng nhanh chóng. Nếu giả định rằng tốc độ giải ngân tín dụng giai đoạn 13-20/12 tiếp tục được duy trì trong những ngày còn lại thì đến cuối năm 2023, TTTD sẽ đạt 12,4%. Giả định này chưa tính đến việc nhiều khả năng tín dụng sẽ còn tiếp tục tăng tốc hơn nữa trong gần 2 tuần cuối năm... Vừa qua, Thủ tướng đã ký ban hành Công điện số 1403 về tăng cường quản lý và nâng cao hiệu quả điều hành TTTD phục vụ tăng trưởng KT. Ngoài chỉ đạo của Chính phủ, NHNN cũng đã có quyết định cho phép các NH có dư nợ tín dụng đạt 80% room tín dụng được chủ động bổ sung hạn mức tăng thêm dựa trên cơ sở xếp hạng 2022. Đồng thời những NH tập trung tín dụng vào các lĩnh vực ưu tiên của và hạ LS cho vay cũng sẽ được ưu tiên. Quyết định trên đã giúp các NH chủ động hơn trong việc đẩy tín dụng.

BIỂU ĐỒ HUY ĐỘNG, CHO VAY, TỶ GIÁ, LÃI SUẤT

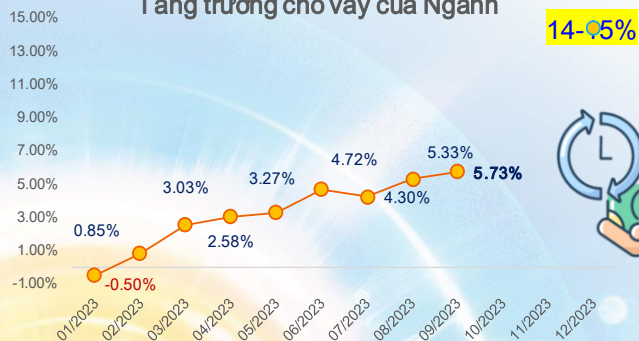
Tăng trưởng huy động của Ngành



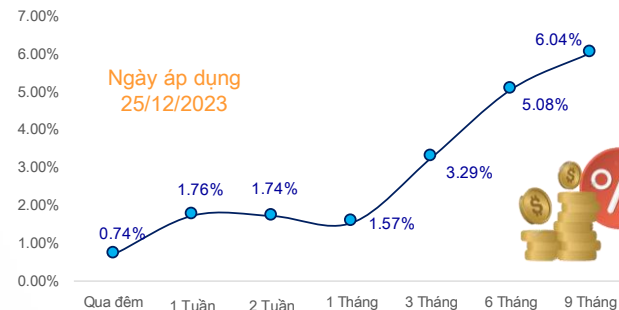
Tỷ giá liên ngân hàng tháng 12/2023



Tăng trưởng cho vay của Ngành



Lãi suất bình quân liên ngân hàng

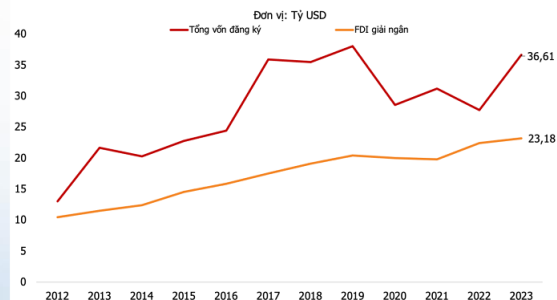


Ngày áp dụng
25/12/2023



Vốn FDI đăng ký mới tăng 32%, vốn giải ngân lập kỷ lục

Vốn FDI đăng ký mới và thực hiện năm giai đoạn 2012 - 2023



Theo số liệu mà Cục Đầu tư nước ngoài, đến 20/12/2023, tổng vốn đầu tư (VĐT) nước ngoài đăng ký vào Việt Nam (VN) đạt 36,61 tỷ USD, **▲32,1%** sv cùng kỳ 2022. Vốn thực hiện của dự án đầu tư nước ngoài ước đạt 23,18 tỷ USD, **▲3,5%**. Đây là mức giải ngân vốn FDI cao kỷ lục kể từ trước tới nay. Trong tổng vốn đăng ký (VĐK) đầu tư VĐK mới đạt 20,19 tỷ USD, **▲62,2%**. Số dự án đăng ký mới đạt 3.188 dự án, **▲56,6%**. Như vậy, dự án mới và VĐK mới tăng mạnh. Năm 2023 có 1.262 lượt dự án đăng ký điều chỉnh VĐT (**▲14%**), với tổng VĐT tăng thêm đạt 7,88 tỷ USD (**▼22,1%**). Trong khi đó, VĐT thông qua góp vốn mua cổ phần đạt 8,5 tỷ USD, **▲65,7%**. Nhờ quy mô vốn góp tăng nên dù lượt giao dịch góp vốn, mua cổ phần chỉ đạt 3.451 lượt, **▼3,2%** nhưng vốn góp lại tăng cao. Trong 2023, vốn FDI đổ vào 18 ngành, lĩnh vực. Trong đó, công nghiệp chế biến, chế tạo vẫn là lĩnh vực dẫn đầu với tổng VĐT đạt 23,5 tỷ USD, chiếm 64,2% tổng VĐT đăng ký và **▲39,9%**. Kinh doanh bất động sản đứng thứ 2 với tổng VĐT 4,67 tỷ USD, chiếm 12,7% tổng VĐT đăng ký, **▲4,8%**. Ngành sản xuất, phân phối điện; tài chính, NH lần lượt đứng thứ 3 và 4 với tổng VĐK là 2,37 tỷ USD (**▲4,9%**) và 1,56 tỷ USD (**▲27 lần**). Singapore là quốc gia dẫn đầu trong số 111 quốc gia và vùng lãnh thổ có đầu tư tại VN với tổng VĐT 6,8 tỷ USD, chiếm 18,6% tổng VĐT. Số VĐT từ quốc gia này **▲5,4%**. Nhật đứng thứ 2 với 6,57 tỷ USD, chiếm 17,9% tổng VĐT, **▲37,3%**. Tp.HCM trở thành quán quân thu hút đầu tư nước ngoài, với tổng VĐT đăng ký 5,85 tỷ USD, chiếm 16% tổng VĐT đăng ký, **▲48,5%**.

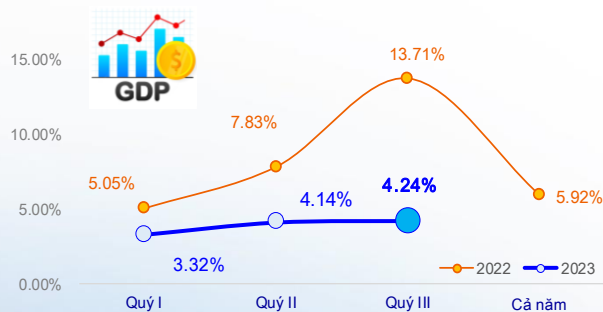
Loạt chính sách kinh tế mới hiệu lực từ tháng 1/2024



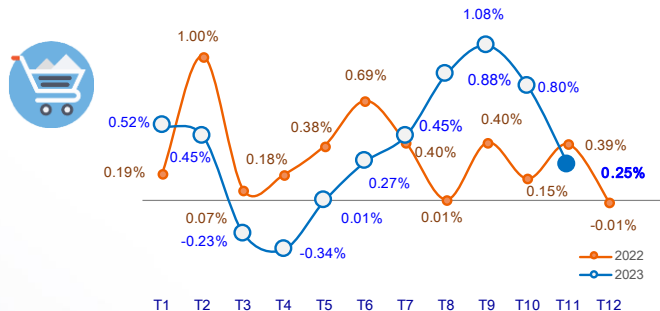
Một số chính sách liên quan đến KT như: Áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp (DN) bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu; sửa quy định về kê khai, thu, nộp phí, lệ phí; quy định mới về phát hành riêng lẻ trái phiếu Chính phủ... sẽ chính thức có hiệu lực từ tháng 1/2024. Cụ thể, ngày 29/11/2023, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 107/2023/QH15 v/v áp dụng thuế thu nhập DN bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu. Theo đó, đơn vị hợp thành của tập đoàn đa quốc gia có doanh thu trong báo cáo tài chính hợp nhất của công ty mẹ tối cao ít nhất 02 năm trong 04 năm liền kề trước năm tài chính tương đương 750 triệu EUR trở lên, trừ các trường hợp sau đây: Tổ chức của chính phủ; Tổ chức quốc tế; Tổ chức phi lợi nhuận; Quỹ hưu trí; Quỹ đầu tư là công ty mẹ tối cao; Tổ chức đầu tư bất động sản là công ty mẹ tối cao; Tổ chức có ít nhất 85% giá trị tài sản thuộc sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua các tổ chức quy định từ điểm a đến điểm e khoản này. Nghị quyết số 107/2023/QH15 có hiệu lực từ 1/1/2024. Ngày 28/11/2023 Chính phủ ban hành Nghị định 82/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung 1 số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành 1 số điều của Luật Phí và lệ phí. Nghị định 82/2023/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ 12/1/2024. Chính phủ ban hành Nghị định số 83/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung 1 số điều của Nghị định số 95/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 về phát hành, đăng ký, lưu ký, niêm yết và giao dịch công cụ nợ của Chính phủ trên thị trường chứng khoán. Nghị định số 83/2023/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ 15/1/2024.

BIỂU ĐỒ MỘT SỐ CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ

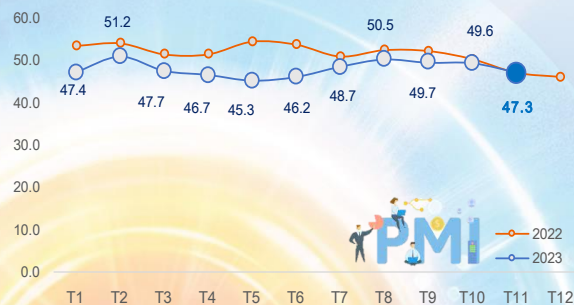
GDP năm 2022 - 2023



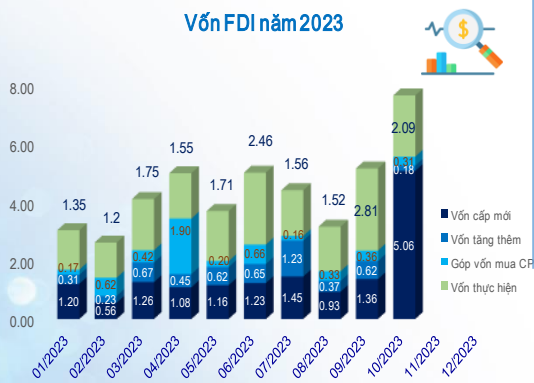
CPI năm 2022-2023



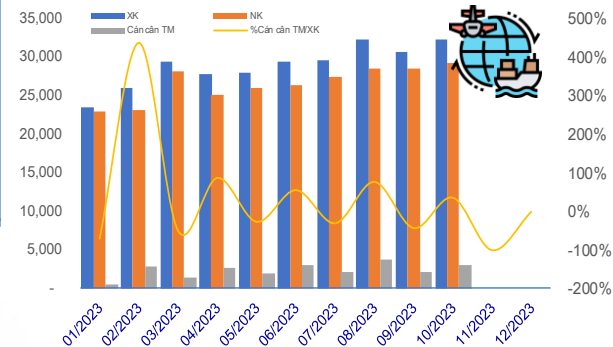
PMI năm 2022-2023



Vốn FDI năm 2023



Xuất - Nhập khẩu năm 2023



Cần thêm động lực cho kinh tế toàn cầu



KT toàn cầu đã có nhiều thăng trầm, đặc biệt trong 6 tháng cuối năm. IMF, EC và OECD dự báo có thể tăng trưởng 2023 ở mức thấp lịch sử #3%. Lạm phát cao, thu nhập khả dụng và chi tiêu tiêu dùng thấp đã kìm hãm sự phát triển KT trong 2023, tạo tiền đề không mấy sáng sủa cho KT 2024. Đầu năm nay, tình hình cơ bản vẫn khá tốt, nhưng Q.II được đánh giá "rất đáng thất vọng" và Q.III cũng ảm đạm ở hầu hết các nền KT. Trong môi trường như vậy, không có gì ngạc nhiên khi tỷ lệ lạm phát giảm đáng kể trong khi LS cơ bản tăng mạnh. Những chao đảo do sự hỗn loạn của thị trường tài chính gây ra nhanh chóng giảm bớt nhưng bên cạnh xung đột Nga-Ukraine lại nổ ra các cuộc xung đột quân sự khác ở Trung Á và Trung Đông. Ngoài ra, quyết định cắt giảm nguồn cung dầu của OPEC và OPEC+ đã đẩy giá dầu $\uparrow 25\%$ kể từ tháng 5, khiến lạm phát giảm chậm hơn, thậm chí còn tăng trở lại tại Mỹ. Với tình hình chung ảm đạm như vậy, rất khó để tìm ra động lực tiềm năng cho KT phát triển trong 2024. Nền KT toàn cầu dự kiến sẽ $\uparrow 3\%$ trong 2023, chủ yếu nhờ Mỹ $\uparrow 2,25\%$. IMF dự báo các nước công nghiệp hóa sẽ $\uparrow 1,5\%$, các nước đang phát triển và mới nổi $\uparrow 4\%$. Tốc độ tăng trưởng KT dự kiến trong 2024 sẽ chậm lại phần nào do Mỹ mất đà và có thể chỉ $\uparrow 1,5\%$. Đồng thời, tăng trưởng của Trung Quốc sẽ giảm xuống 4,5%... Triển vọng 2024 sẽ có chiều hướng giống 2023. Các nước công nghiệp hóa sẽ $\uparrow 1,5\%$ và các nước đang phát triển và mới nổi $\uparrow 4\%$. Về lạm phát, IMF dự báo lạm phát toàn cầu trong cả năm 2023 sẽ giảm từ gần 9% xuống $<7\%$ và tiếp tục xuống $<6\%$ trong 2024. Quá trình giảm lạm phát có phần chậm hơn dự kiến do giá cả giảm chậm, đặc biệt là đối với dịch vụ.

Thương mại Trung Quốc ổn định trong giai đoạn cuối năm



Sau nhiều tháng suy giảm vì nhu cầu yếu ở cả trong và ngoài nước, hoạt động thương mại của Trung Quốc (TQ) đang có những tín hiệu ổn định hơn trong giai đoạn cuối năm. Các chuyên gia lạc quan rằng, với cam kết tiếp tục mở cửa của TQ, thương mại sẽ lại đóng vai trò là động lực tăng trưởng KT quan trọng trong năm mới 2024. Từ chỗ liên tục sụt giảm hồi đầu năm do nhu cầu trì trệ của thị trường nước ngoài và những tác động hậu đại dịch, hoạt động xuất khẩu của TQ đã dần có chuyển biến tích cực và bắt đầu tăng trở lại trong tháng 11. Tình hình được kỳ vọng sẽ tiếp tục cải thiện trong thời gian tới. Giáo sư Chen Bo, Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Huazhong, nhận định: "Trong năm tới, các nền KT phương Tây sẽ dần trở nên ổn định hơn. Điều này sẽ tạo điều kiện để hoạt động xuất khẩu của TQ tiếp tục được đẩy mạnh". Bên cạnh đó, nhập khẩu cũng ghi nhận những tín hiệu khởi sắc. Tại Hội chợ Nhập khẩu Quốc tế TQ lần thứ 6 diễn ra hồi tháng 11 tại Thượng Hải, các DN nước này đã ký các thỏa thuận nhập khẩu dự kiến trị giá hơn 78 tỷ USD, ▲6% sv cùng kỳ 2022. "Có lẽ còn quá sớm để gọi đây là sự phục hồi nhưng tôi nghĩ, có thể tự tin rằng thương mại của TQ đang dần ổn định. Đây sẽ là tín hiệu tích cực cho thấy, thương mại sẽ tiếp tục là động lực quan trọng của tăng trưởng KT trong năm mới". Giới chức TQ đang tích cực thực hiện các biện pháp đẩy mạnh việc mở cửa thị trường như khuyến khích hoạt động kinh doanh quốc tế tại Khu thương mại tự do Thượng Hải. Các nỗ lực này được kỳ vọng sẽ tạo những cú hích mới cho nền KT TQ khi bước sang 2024.

DỰ BÁO KINH TẾ THẾ GIỚI – VIỆT NAM

	2023	2024
World Bank	2,1%	2,4%
IMF	2,8%	
OECD	2,7%	
UNCTAD	2,4%	



	2023	2024
World Bank	4,7%	5,5%
ADB	5,2%	6,0%
OECD	4,9%	5,9%
IMF	4,7%	5,8%
UOB	5,0%	6,0%
HSBC	5,0%	
Standard Chartered Bank	5,0%	6,7%
VNDirect	5,5%	

Cập nhật theo dự báo mới nhất của các tổ chức



WEBSITE THAM KHẢO



Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>
<https://goldprice.org/vi>
<http://www.sjc.com.vn/>
https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính NH

<https://vietnambiz.vn/tang-toc-giai-ngan-toi-2012-tang-truong-tin-dung-dat-1085-2023122775038441.htm>
<https://vietnambiz.vn/7-diem-nhan-nganh-ngan-hang-nam-2023-2023122692723443.htm>
<https://vietnambiz.vn/nam-2024-nganh-ngan-hang-con-doi-mat-voi-nhieu-thach-thuc-2023122620136537.htm>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://vietnambiz.vn/von-fdi-dang-ky-moi-tang-32-von-giai-ngan-lap-ky-luc-20231226153340197.htm>
<https://vietnambiz.vn/loat-chinh-sach-kinh-te-moi-hieu-luc-tu-thang-12024-20231226205722126.htm>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://bnews.vn/can-them-dong-luc-cho-kinh-te-toan-cau/319352.html>
<https://cafef.vn/kim-chi-trung-quoc-xam-chiem-han-quoc-188231226104708431.chn>